

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM  
CÔNG TY CP BẢN ĐỒ VÀ TRANH ẢNH GIÁO DỤC  
Số: 99 /CV-BĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
-----00-----

Hà Nội, ngày 15 tháng 06 năm 2017

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

VĂN BẢN ĐẾN

Ngày: 15 -06- 2017

## CÔNG BỐ THÔNG TIN

V/v: Ký kết hợp đồng kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC Số: 13510  
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Tên Công ty:

Công ty cổ phần Bản đồ và Tranh ảnh giáo dục

Mã chứng khoán:

ECI

Địa chỉ trụ sở chính:

45 Hàng Chuối, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại:

04.38213786 - 04.39728395 Fax: 04.39728395

Website:

[www.bandotranhanh.vn](http://www.bandotranhanh.vn)

- Căn cứ Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 05/04/2012 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 được tổ chức ngày 12/04/2017 về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty cổ phần Bản đồ và Tranh ảnh giáo dục.

Ngày 15/06/2017, Công ty cổ phần Bản đồ và Tranh ảnh giáo dục đã ký hợp đồng số 177/HĐKT-AAC với Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC về việc thực hiện dịch vụ soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2017; kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2017 của Công ty cổ phần Bản đồ và Tranh ảnh giáo dục.

Công ty cổ phần Bản đồ và Tranh ảnh giáo dục xin trân trọng thông báo tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội được biết.

Chúng tôi chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính chính xác, trung thực của nội dung thông báo.

Xin trân trọng cảm ơn !

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HC;



Nguyễn Thị Hồng Loan

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----000-----

Số: 177/HĐKT-AAC

Đà Nẵng, ngày 15 tháng 06 năm 2017

**HỢP ĐỒNG KIỂM TOÁN**

(V/v: Kiểm toán báo cáo tài chính năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017  
của Công ty Cổ phần Bản đồ và Tranh ảnh Giáo dục)

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/6/2005;
- Căn cứ Luật Kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29/3/2011;
- Căn cứ Nghị định 17/2012/NĐ - CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập;
- Căn cứ Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 210 về Hợp đồng kiểm toán;

Hợp đồng này được lập bởi và giữa các bên:

**BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN BẢN ĐỒ VÀ TRANH ẢNH GIÁO DỤC**

Người đại diện	: Bà Nguyễn Thị Hồng Loan	
Chức vụ	: Giám đốc	
Địa chỉ	: Số 45 Hàng Chuối, Phường Phạm Đình Hồ, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội, Việt Nam	
Tel	: 04.39728395	Fax: 04.39728395
Mã số thuế	: 0102137109	
Tài khoản số	: 102010000017307	
Tại Ngân hàng	: TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Hai Bà Trưng	

**BÊN B: CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN AAC**

Người đại diện	: Ông Phan Xuân Vạn	
Chức vụ	: Tổng Giám đốc	
Địa chỉ	: Lô 78-80 Đường 30/4, P. Hòa Cường Bắc, Q. Hải Châu, TP Đà Nẵng, VN	
Email	: aac@dng.vnn.vn	
Tel	: (0236) 3655886	
Fax	: (0236) 3655887	
Mã số thuế	: 04 001 007 07	
Tài khoản số	: 0041.00000.1431	
Tại Ngân hàng	: TMCP Ngoại Thương Việt Nam – CN Đà Nẵng	



## **ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG**

Bên B đồng ý cung cấp cho bên A dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính của bên A cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày. Cuộc kiểm toán của bên B được thực hiện với mục tiêu đưa ra ý kiến kiểm toán về báo cáo tài chính của bên A.

## **ĐIỀU 2: NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN**

*Nghĩa vụ của bên A:*

Cuộc kiểm toán của bên B sẽ được thực hiện trên cơ sở Ban Giám đốc và Ban quản trị của bên A (trong phạm vi phù hợp) hiểu và thừa nhận có trách nhiệm:

- (a) Đối với việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến lập và trình bày báo cáo tài chính được áp dụng;
- (b) Đối với kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- (c) Đảm bảo cung cấp kịp thời cho bên B:
  - (i) Quyền tiếp cận với tất cả tài liệu, thông tin mà Ban Giám đốc nhận thấy là có liên quan đến quá trình lập và trình bày báo cáo tài chính như chứng từ kế toán, sổ kế toán, tài liệu và các vấn đề khác;
  - (ii) Các thông tin bổ sung mà kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán yêu cầu Ban Giám đốc cung cấp hoặc giải trình để phục vụ cho mục đích của cuộc kiểm toán;
  - (iii) Quyền tiếp cận không hạn chế đối với nhân sự của bên A mà kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán xác định là cần thiết để thu thập bằng chứng kiểm toán. Bố trí nhân sự liên quan cùng làm việc với bên B trong quá trình kiểm toán.

Ban Giám đốc và Ban quản trị của bên A (trong phạm vi phù hợp) có nghĩa vụ cung cấp và xác nhận bằng văn bản về các giải trình đã cung cấp trong quá trình kiểm toán vào “Thư giải trình của Ban Giám đốc và Ban quản trị”, một trong những yêu cầu của Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam, trong đó nêu rõ nghĩa vụ của Ban Giám đốc bên A trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và khẳng định rằng ảnh hưởng của từng sai sót, cũng như tổng hợp các sai sót không được điều chỉnh do bên B phát hiện và tổng hợp trong quá trình kiểm toán cho kỳ hiện tại và các sai sót liên quan đến các kỳ trước là không trọng yếu đối với tổng thể Báo cáo tài chính.

Tạo điều kiện thuận tiện cho các nhân viên của bên B trong quá trình làm việc tại Văn phòng của bên A.

Thanh toán đầy đủ phí dịch vụ kiểm toán cho bên B theo quy định tại Điều 5 của hợp đồng này.

*Nghĩa vụ của bên B:*

Bên B sẽ thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam, pháp luật và các quy định có liên quan. Các Chuẩn mực kiểm toán này quy định bên B phải tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, phải lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính, xét trên phương diện tổng thể, có còn sai sót trọng yếu hay không. Trong cuộc kiểm toán, bên B sẽ thực hiện các thủ tục để thu thập bằng chứng kiểm toán về số liệu và thông tin trình bày trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được thực hiện tùy thuộc vào đánh giá của kiểm toán viên, bao gồm việc đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc do nhầm lẫn. Cuộc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá sự phù hợp của các chính sách kế toán đã được sử dụng và các ước tính kế toán của Ban Giám đốc, cũng như đánh giá cách trình bày tổng quát của Báo cáo tài chính.

0100707  
CÔNG TY  
F.N.H.H  
ĐÁN VÀ KẾ T  
LAC  
HÀU - TP.H

Bên B có nghĩa vụ thông báo cho bên A về nội dung và kế hoạch kiểm toán, cử kiểm toán viên và các trợ lý có năng lực và kinh nghiệm thực hiện kiểm toán.

Bên B thực hiện công việc kiểm toán theo nguyên tắc độc lập, khách quan và bảo mật số liệu. Theo đó bên B không được quyền tiết lộ cho bất kỳ một bên thứ ba nào mà không có sự đồng ý của bên A, ngoại trừ theo yêu cầu của pháp luật và các quy định có liên quan, hoặc trong trường hợp những thông tin như trên đã được các cơ quan quản lý Nhà nước phô biến rộng rãi hoặc đã được bên A công bố.

Bên B có nghĩa vụ yêu cầu bên A xác nhận các giải trình đã cung cấp cho bên B trong quá trình thực hiện kiểm toán. Theo Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam, việc đáp ứng các yêu cầu này và Thư giải trình của Ban Giám đốc và Ban quản trị bên A về những vấn đề liên quan là một trong những cơ sở để bên B đưa ra ý kiến của mình về Báo cáo tài chính của bên A.

Do những hạn chế vốn có của kiểm toán cũng như của kiểm soát nội bộ, có rủi ro khó tránh khỏi là kiểm toán viên có thể không phát hiện được các sai sót trọng yếu, mặc dù cuộc kiểm toán đã được lập kế hoạch và thực hiện theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam.

Để đánh giá các rủi ro, bên B sẽ xem xét kiểm soát nội bộ mà bên A sử dụng trong quá trình lập báo cáo tài chính để thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp trong từng trường hợp, nhưng không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về tính hữu hiệu của kiểm soát nội bộ của bên A. Tuy nhiên, bên B sẽ thông báo tới bên A bằng văn bản về bất kỳ điểm yếu kém nào trong kiểm soát nội bộ mà bên B phát hiện được trong quá trình kiểm toán báo cáo tài chính.

## **ĐIỀU 3: BÁO CÁO KIỂM TOÁN**

Sau khi hoàn thành cuộc kiểm toán, bên B sẽ cung cấp cho bên A báo cáo kiểm toán kèm theo các báo cáo tài chính đã được kiểm toán. Trong trường hợp cần thiết, sẽ phát hành Thư quản lý đề cập đến những hạn chế cần khắc phục và ý kiến đề xuất của kiểm toán viên nhằm cải tiến công tác kế toán và hệ thống kiểm soát nội bộ của bên A. Số lượng Báo cáo kiểm toán được phát hành là 10 bản trong đó Bên B lưu lại 01 bản và giao cho Bên A 04 bản.

Báo cáo kiểm toán sẽ được lập bằng văn bản, gồm các nội dung theo quy định của Luật kiểm toán độc lập, Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 700, các chuẩn mực kiểm toán và quy định pháp lý khác có liên quan.

Trong trường hợp bên A dự định phát hành báo cáo kiểm toán của bên B dưới bất kỳ dạng tài liệu nào, hoặc phát hành các tài liệu trong đó có các thông tin về Báo cáo tài chính đã được kiểm toán, Ban Giám đốc bên A đồng ý rằng họ sẽ cung cấp cho bên B một bản của tài liệu này và chỉ phổ biến rộng rãi các tài liệu này sau khi có sự đồng ý của bên B bằng văn bản.

## **ĐIỀU 4: THỜI GIAN TIẾN HÀNH KIỂM TOÁN**

Cuộc kiểm toán được chia thành 2 giai đoạn:

- Giai đoạn 1: Soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2017 và phát hành Báo cáo soát xét;
- Giai đoạn 2: Kiểm toán Báo cáo tài chính 6 tháng cuối năm 2017 và phát hành Báo cáo kiểm toán năm 2017.

Thời gian bắt đầu kiểm toán do bên A đề nghị nhưng phải thông báo trước cho bên B ít nhất 10 ngày.

Thời gian phát hành báo cáo kiểm toán trong vòng 05 ngày kể từ ngày bên A lập lại Báo cáo tài chính đã điều chỉnh sau kiểm toán.

## **ĐIỀU 5: PHÍ DỊCH VỤ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN**

Bên A đồng ý trả cho bên B số tiền dưới đây để thực hiện công việc ghi ở Điều 1.

Phí kiểm toán: 45.000.000 đ

Thuế GTGT (10%): 4.500.000 đ

Cộng: 49.500.000 đ

(Bằng chữ: Bốn mươi chín triệu năm trăm đồng chẵn)

Phương thức thanh toán: Thanh toán bằng chuyển khoản qua Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam, chi nhánh Đà Nẵng.

Thời điểm thanh toán: Bên A tạm ứng 50% giá trị hợp đồng khi bên B bắt đầu cuộc kiểm toán, số tiền còn lại (50%) sẽ được thanh toán đầy đủ khi bên B bàn giao báo cáo kiểm toán và hóa đơn tài chính cho bên A.

## **ĐIỀU 6: CAM KẾT THỰC HIỆN**

Hai bên cam kết thực hiện tất cả các điều khoản đã ghi trong Hợp đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, hai bên phải kịp thời thông báo cho nhau để cùng tìm phương án giải quyết. Mọi thay đổi phải được thông báo trực tiếp cho mỗi bên bằng văn bản (hoặc qua email) theo địa chỉ trên đây. Trường hợp hai bên không tự mình giải quyết được thì thống nhất chọn Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng làm nơi phân xử.

## **ĐIỀU 7: HIỆU LỰC, NGÔN NGỮ VÀ THỜI HẠN HỢP ĐỒNG**

Hợp đồng này gồm 05 trang, được lập thành 04 bản có giá trị như nhau và có hiệu lực kể từ ngày có đủ chữ ký, con dấu của cả hai bên. Mỗi bên giữ 02 bản.

**ĐẠI DIỆN BÊN A**

Giám đốc



NGUYỄN THỊ HỒNG LOAN

**ĐẠI DIỆN BÊN B**

Tổng Giám đốc



PHAN XUÂN VẠN

